

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106.537/QĐ-CTHN-TTKT8-XPVPHC

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2020



QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 10/12/2020 tại Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam Đoàn thanh tra thuế của Cục Thuế TP Hà Nội theo Quyết định số 38537/QĐ-CT-TKT8 ngày 20/5/2020 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra tại Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 98008/QĐ-CT ngày 31/12/2019 của Cục Thuế TP Hà Nội;

Tôi: Nguyễn Văn Hồ

Chức vụ: Phó Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội

QUYẾT ĐỊNH:

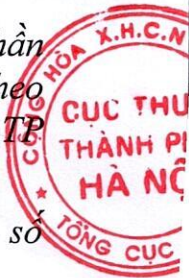
Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower, Số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Mã số thuế: 0102355379.

- Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam được thành lập và hoạt động theo giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 69/UBCK-GPHĐKD ngày 28/8/2007. Công ty hoạt động theo giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập



và hoạt động công ty chứng khoán số 45/GPĐC-UBCK ngày 20/12/2016 và số 06/GPĐC ngày 17/01/2018 do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp

Người đại diện theo pháp luật: Hoàng Anh Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

- Về Thuế GTGT: Công ty đã xuất hóa đơn hàng cho biểu tặng nhưng không tính thuế GTGT đầu ra theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính.

- Về Thuế TNDN: Công ty hạch toán hóa đơn của đơn vị bỏ địa chỉ kinh doanh theo quy định điểm 1 Điều 4, Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không có.

4. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Cụ thể:

- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế tăng thêm qua thanh tra theo quy định tại Điểm c, Khoản 2 Điều 138 và Khoản 1, Điều 142 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, số tiền: 106,281,275 đồng (tiểu mục 4254) (bằng chữ: Một trăm linh sáu triệu, hai trăm tám mươi một nghìn, hai trăm bảy mươi lăm đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT thiếu (TM 1701), số tiền: 11,899,409 đồng (bằng chữ: Mười một triệu, tám trăm chín mươi chín nghìn, bốn trăm linh bốn đồng)

- Nộp đủ số tiền thuế TNDN thiếu (TM 1052), số tiền: 519,506,965 đồng (bằng chữ: Năm trăm mười chín triệu, năm trăm linh sáu nghìn, chín trăm sáu mươi lăm đồng).

- Nộp tiền chậm nộp thuế, số tiền: 166,589,050 đồng (bằng chữ: một trăm sáu mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi chín nghìn, không tám năm mươi đồng chẵn) theo quy định tại Khoản 2, Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội, trong đó:

+Tiền chậm nộp thuế GTGT (TM: 4931), số tiền: 2,543,058 đồng (bằng chữ: Hai triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn, không trăm năm mươi tám đồng)

+Tiền chậm nộp thuế TNDN (TM: 4918), số tiền: 164,045,992 đồng (bằng chữ: Một trăm sáu mươi tư triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn, chín trăm chín mươi hai đồng)

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 18/11/2020. Yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 19/11/2020 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/12/2020.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Hoàng Anh là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam phải nộp số tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước quận Cầu Giấy (cơ quan quản lý thu: Cục Thuế thành phố Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt).

Công ty cổ phần chứng khoán đầu tư Việt Nam có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 8; Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra số 1, Phòng kê khai và kế toán thuế, Phòng quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ, VT; TTKT8. (7/4)



Nguyễn Văn Hồ